***Ngày soạn: .../.../20 Ngày dạy: .../.../20***

**Tiết 18:**

**CÁCH DẪN TRỰC TIẾP VÀ CÁCH DẪN GIÁN TIẾP**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

***1.Kiến thức:***

- Nắm được cách dân trực tiếp và cách dẫn gián tiếp trong viết văn.

***2. Kỹ năng:***

**-** Biết vận dụng cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp trong viết văn và trong đời sống.

***3. Thái độ:*** Giáo dục thái độ ham tìm hiểu, học hỏi.

**4. Năng lực:**

**- Năng lực chung:** Năng lực tự học**;** Năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực thể chất; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực công nghệ thông tin và truyền thong.

**- Năng lực riêng:** Năng lực ngôn ngữ, năng lực thuyết trình, năng lực đọc – hiểu văn bản.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên:** Đọc nghiên cứu tài liệu + soạn bài.

**2. Học sinh:** Đọc và trả lời câu hỏi ở sgk.

**II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức: (1’)**

**2. Kiểm tra bài cũ:** Lồng ghép trong dạy bài mới

**3. Bài mới**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của học sinh** | **Ghi bảng** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | | |
| GV tổ chức cho học sinh các tổ thi đọc thơ  GV Giới thiệu vào bài | HS đọc thơ theo yêu cầu |  |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20’)** | | |
| **HĐ1. Tìm hiểu cách dẫn trực tiếp** |  | **I. Cách dẫn trực tiếp**  ***1. Ví dụ*** |
| Gọi học sinh đọc ví dụ ở sgk | ***HS đọc*** |  |
|  |  | ***2. Nhận xét*** |
| ? Trong đoạn trích (a) bộ phận in đậm là lời nói hay ý nghĩ của nhân vật? | HS trả lời | - Lời nói của nhân vật |
| ? Nó được ngăn với bộ phận đứng trước bằng dấu gì? |  | - Dấu hai chấm và dấu ngoặc kép |
| ? Trong đoạn trích (b) là lời nói hay ý nghĩ? | HS trả lời | - Ý nghĩ |
| ? Nó được ngăn với bộ phận đứng trước bằng dấu gì? | HS trả lời | - Dấu hai chấm và dấu ngoặc kép |
| ? Trong cả hai đoạn trích có thể đảo vị trí giữa bộ phận in đậm với bộ phận đứng trước nó không? Vì sao? **(HS giỏi)** | HS trả lời | - Được |
| - Nếu đảo thì phải thêm dấu gì? | HS trả lời | - Cần thêm dấu gạch ngang |
| => Như vậy trong hai trường hợp trên người nói đã sử dụng cách dẫn trực tiếp. Em hiểu thế nào là dẫn trực tiếp? |  | - Dẫn trực tiếp: Là dẫn lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ của nhân vật.  - Lời dẫn trực tiếp được đặt trong dấu ngoặc kép. |
| **HĐ2. Tìm hiểu cách dẫn gián tiếp:** |  | **II. Cách dẫn gián tiếp:** |
|  |  | ***1. Ví dụ*** |
| Gọi học sinh đọc các đoạn trích ở sgk | HS đọc |  |
|  |  | ***2. Nhận xét*** |
| ? Trong đoạn trích (a) phần in đậm là lời nói hay ý nghĩ? | HS trả lời | -Lời nói |
| ? Đoạn trích (b) là lời nói hay ý nghĩ? |  | - Ý nghĩ |
| ? Hai bộ phận in đậm đó được ngăn với phần trước bằng dấu gì? | HS trả lời | (a): Không có dấu hiệu gì.  (b): Có từ “rằng” |
| Ở ví dụ (a, b) người ta đã dùng cách dẫn gián tiếp. Vậy em hiểu thế nào là cách dẫn gián tiếp? | HS trả lời | - Là thuật lại lời nói hay ý nghĩ của ai đó có sự điều chỉnh cho thích hợp. |
| Gọi học sinh đọc ghi nhớ | HS đọc | => Ghi nhớ |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10’)** | | |
| **HĐ3. Luyện tập** |  | **III. Luỵên tập** |
| Gọi học sinh đọc và làm các bài tập | Học sinh làm việc độc lập, trả lời | ***Bài 1:*** |
|  | Học sinh khác nhận xét -> giáo viên nhận xét, ghi điểm. | a. Ý nghĩ - dẫn trực tiếp |
|  |  | b. Ý nghĩ - dẫn trực tiếp |
|  | Học sinh thảo luận: Nhóm 1, 2 câu 1. 3 câu 2, 4 câu 3. | ***Bài 2:*** |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (9’)** | | |
| - Tìm trên những khẩu hiệu trong lớp học nhưng câu dẫn trực tiếp. Chuyển chúng thành lời dẫn gián tiếp | HS làm việc độc lập |  |

**Rút kinh nghiệm:**

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................